

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

I. Thông tin về Công ty:

- Tên Công ty: **Công ty cổ phần cảng Thị Nại**
- Địa chủ trụ sở chính: 02 Trần Hưng Đạo, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4100259282 do Sở Kế hoạch Đầu tư Bình Định cấp lần đầu ngày 01/01/2010, thay đổi lần 3 ngày 09/7/2015.
- Thời gian họp: Bắt đầu hồi 8 giờ 00 ngày 01 tháng 4 năm 2016
- Địa điểm họp: Hội trường Khách sạn Hải Âu, số 489 An Dương Vương, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

II. Thành phần tham dự Đại hội:

1. Đại biểu:

- Ông Nguyễn Quang Sáng – Đại diện Sở Tài chính Bình Định
- Bà Trần Thị Ngọc Trâm – Đại diện Sở Giao thông Vận tải Bình Định

2. Cổ đông:

Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự đại hội là 54 cổ đông, đại diện cho **6.972.600 cổ phần** được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **98,21%** vốn điều lệ Công ty (Biên bản thẩm tra tư cách cổ đông đính kèm).

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và theo Điều lệ Công ty cổ phần cảng Thị Nại đã có số cổ đông có mặt dự họp đại diện cho ít nhất 65% số cổ phần theo vốn điều lệ, như vậy Đại hội là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

III. Các thủ tục trước Đại hội:

1. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do ông Châu Văn Hùng, Thành viên Ban kiểm soát trình bày.

2. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% cử các ông (bà) có tên sau đây vào Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký của Đại hội:

- Đoàn chủ tịch:

- | | | |
|-------------------|----------------------------------|-----------|
| + Bà Đồng Thị Ánh | - Chủ tịch HĐQT Công ty | - Chủ tọa |
| + Bà Lâm Ánh Vy | - Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách | |
| + Ông Hồ Liên Nam | - Phó Giám đốc Công ty | |

- Ban Thư ký:

- | | |
|---------------------------|--------------------------|
| + Ông Châu Văn Hùng | - Thư ký Công ty |
| + Bà Đồng Thị Quỳnh Hương | - Kế toán trưởng Công ty |

IV. Nội dung chính của Đại hội:

1. Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội do bà Lâm Ánh Vy thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày.

2. Đại hội đã nghe bà Đồng Thị Ánh trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 (có báo cáo kèm theo).

3. Đại hội đã nghe Ông Hồ Liên Nam trình bày Báo cáo hoạt động SXKD, hoạt động đầu tư năm 2015 và kế hoạch năm 2016 (có báo cáo kèm theo).

4. Đại hội đã nghe ông Hà Trung Lưu – Trưởng ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 (có báo cáo kèm theo).

5. Đại hội đã nghe bà Đồng Thị Ánh – thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc các Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Tờ trình thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2015; kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán

- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

- Tờ trình thông qua thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2016

- Tờ trình thông qua trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành, khách hàng năm 2016

- Tờ trình thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

6. Đại hội thảo luận:

Không có ý kiến phát biểu của cổ đông

7. Đại hội tiến hành biểu quyết:

Bà Đồng Thị Ánh - Thay mặt Đoàn Chủ tịch tiến hành lấy biểu quyết các nội dung sau:

7.1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2015, kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2016, cụ thể như sau:

a) *Kết quả hoạt động SXKD năm 2015:*

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2015	% so NQ	% so năm 2014
1	Sản lượng hàng thông qua	Tấn	950.000	1.023.884	107,8	134,9
2	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	50.000	49.868	99,7	117,0
3	Lợi nhuận trước thuế	“	9.500	12.787	134,6	195,1
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	10,4	14	134,6	195,1
5	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	8,0	11	137,5	183,3
6	TNBQ người/tháng	Tr.đồng	6,0	6,8	113,3	123,6

b) Kế hoạch SXKD năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	1.200.000
2	Tổng Doanh thu	Tr. đồng	65.900
3	Lợi nhuận trước thuế	“	14.500
4	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	12
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đồng	7



c) Kế hoạch đầu tư năm 2016:

STT	Hạng mục đầu tư	Giá trị dự kiến (Đồng)
1	02 thiết bị cầu bánh xích 80 - 100 tấn	18.000.000.000
2	01 xe xúc lật (1,5 – 1,8 m ³)	320.000.000
3	01 xe đào (0,5 – 0,6 m ³)	500.000.000
4	01 phễu rót vật liệu hàng rời	340.000.000
5	01 xe ô tô 7 chỗ ForTuner	983.000.000
6	Nâng cấp bến cập tàu 10.000 DWT thành 30.000 DWT	
7	Trung tâm kho bãi Logistics (20ha) trên tuyến QL19	
8	01 Trạm cân ô tô điện tử 80 tấn	650.000.000
9	Thảm bê tông nhựa từ trước cổng đến cầu tàu 10.000 DWT	384.000.000
10	Kho chứa hàng chuyên dùng mặt hàng thức ăn gia súc 2.520 m ²	7.560.000.000
11	Nhà làm việc công nhân, Xưởng sửa chữa, kho công cụ	300.000.000

Tổng cộng	29.037.000.000
------------------	-----------------------

Các hạng mục đầu tư khác được thực hiện theo tình hình thực tế để đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán.

Một số chỉ tiêu cơ bản sau:

DVT: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015
1	Tổng tài sản	85.694.144.007	93.180.755.799
A	Nợ ngắn hạn	8.068.240.879	9.987.939.711
B	Vốn chủ sở hữu	77.625.903.128	83.192.816.088
2	Tổng doanh thu	42.618.723.415	49.867.981.683
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	41.949.888.229	48.893.331.671
B	Doanh thu tài chính	668.339.015	599.804.557
C	Thu nhập khác	496.171	374.845.455
3	Tổng chi phí	36.064.158.719	37.080.804.409
A	Giá vốn hàng bán	31.429.095.621	31.370.902.395
B	Chi phí bán hàng	224.345.700	82.909.440

C	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.410.382.028	5.626.392.574
D	Chi phí khác	335.370	600.000
4	Lợi nhuận trước thuế	6.554.564.696	12.787.177.274
5	Lợi nhuận sau thuế	5.157.234.681	9.923.485.306
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	632	1.230

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2015	12.787.177.274
II	Thuế TNDN	2.863.691.968
III	Lợi nhuận sau thuế	9.923.485.306
IV	Lợi nhuận phân phối	
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (7% LN)	694.643.971
2	Quỹ cổ tức (11% VDL)	7.810.000.000
3	Quỹ thưởng Ban Điều hành và khách hàng (3% LN)	297.704.559
4	Dự chi tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016	60.000.000
5	Quỹ đầu tư phát triển	1.061.136.776

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.6. Thông qua thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2016:

a) Thù lao Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
- Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
- Thành viên: 5 triệu đồng/tháng
- Thư ký: 1,5 triệu đồng/tháng

b) Thù lao Ban Kiểm soát:

- Trưởng ban: 2 triệu đồng/tháng

- Thành viên: 1,5 triệu đồng/tháng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.7. Thông qua việc trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2016:

Trích 6% lợi nhuận sau thuế

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.8. Thông qua Quỹ thưởng Ban Điều hành và khách hàng năm 2016:

Trích chi 2% lợi nhuận sau thuế

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.9. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

7.10. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2016:

Thông nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty

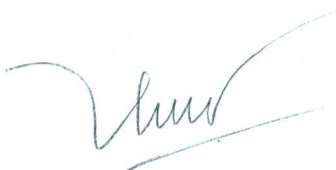
Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Biên bản này được lập vào hồi 10 giờ 30 ngày 01/4/2016, được đại diện Ban Thư ký đọc thông qua và được toàn thể Đại hội nhất trí trước khi bế mạc./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Châu Văn Hùng



Đồng Thị Quỳnh Hương

CHỦ TOA ĐẠI HỘI



Đồng Thị Ánh